TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÁT XÁT** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2024/HNGĐ-ST
Ngày 25/7/2024
V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phàng Thị Cở
Bà Trần Thị Trúc

- Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Thị Hồng Hà – Là thư ký của Toà án nhân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cường- Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 7 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 42/2024/TLST-HNGĐ ngày 16/5/2024 về việc: "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2024/QĐXX–ST ngày 10 tháng 7 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Tẩn Tả M;
Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai

Bị đơn: Anh Lý Láo U;
Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai

Các đương sự đều có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa nguyên đơn chị Tẩn Tả M trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Năm 2019 chị Tẩn Tả M và anh Lý Láo U quen nhau qua mạng xã hội. Sau một thời gian tìm hiểu anh, chị về chung sống với nhau như vợ chồng tại thôn Tân Tiến, xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai và có với nhau một con chung tên Lý Thị Trang, sinh ngày 16/01/2020. Đến ngày 29/3/2022 chị Tẩn Tả M và anh Lý Láo U mới làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn anh, chị chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do vợ,

chồng luôn bất đồng quan điểm sống, anh U thường xuyên đi sớm về khuya, nhiều lúc anh U đi đâu, làm gì chị Mẩy đều không biết, bản thân anh U thường hay uống rượu, mỗi lần say rượu anh lại đánh chị M không có lý do. Mặt khác, anh U không chú tâm đến việc làm ăn để xây dựng kinh tế gia đình. Chị M phải một mình làm việc để trang trải cuộc sống và chăm sóc con chung. Khi mâu thuẫn vợ, chồng xảy ra chị M đã nhiều lần khuyên bảo với hi vọng để anh U thay đổi nhưng không được, dẫn đến cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Khi mâu thuẫn gia đình xảy ra đã được gia đình bên ngoại khuyên bảo nhưng cuộc sống vợ, chồng vẫn không cải thiện được. Chị M bỏ về nhà bà ngoại tại thôn Tà Chải, xã Nậm Pung, huyện Bát Xát để sinh sống và hai người đã sống ly thân với nhau từ tháng 11/2023 đến nay.Nay chị Tẩn Tả M xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị và anh U thực sự không còn hạnh phúc, chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bát Xát giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lý Láo U.

Về con chung: Trong thời gian chung sống chị và anh Ú có với nhau 01 con chung là cháu Lý Thị T, sinh 16/01/2020. Khi ly hôn chị Tẩn Tả M đề nghị Toà án xem xét cho anh Lý Láo U được quyền nuôi dưỡng cháu Lý Thị T, sinh 16/01/2020 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, vì hiện nay cháu đang ở với bố và ông bà nội ở thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai. Chị Tẩn Tả M có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi cháu Trang là 2.000.000đ(Hai triệu đồng)/ tháng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Về tài sản: Nguyên đơn không đề nghị Tòa án giải quyết.

Quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa bị đơn anh Lý Láo U trình bày:

Anh Lý Láo U thừa nhận các lời khai của chị M về thời gian kết hôn, điều kiện kết hôn và nguyên nhân mẫu thuẫn vợ chồng xảy ra là đúng. Sau khi kết hôn vợ, chồng sống hạnh phúc đến cuối năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do khi kết hôn anh U tuổi đời còn trẻ nên khi bước vào cuộc sống hai người luôn bất đồng quan điểm sống vợ, chồng không có sự cảm thông, chia sẻ, không tôn trọng nhau. Anh U nghi ngờ chị M khi đi làm thuê ở ngoài Lào Cai, chị M không chung thuỷ dẫn đến vợ, chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau do không kìm chế được bản thân nên anh U đã đánh chị M. Khi mâu thuẫn vợ, chồng xảy ra do không giải quyết được nên anh U thường xuyên uống rượu, mỗi lần say rượu anh U lại đánh đập chị M, dẫn đến tình cảm vợ chồng rạn nứt không có hạnh phúc. Tháng 11/2023 chị Mbỏ về nhà bà ngoại ở thôn T, xã N, huyện B để sinh sống, còn anh U và con vẫn sống cùng ông, bà nội ở thôn T, xã T, huyện B và hai người sống ly thân với nhau từ đó đến nay. Nay anh Lý Láo U xét thấy tình cảm vợ, chồng giữa anh và chị Tẩn Tả M vẫn còn, anh đề nghị Toà án xem xét cho anh và chị Mẩy trở về đoàn tụ. Trường hợp chị M vẫn cương quyết ly hôn anh đề nghị Toà án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Trong thời gian chung sống anh và chị M có 01 con chung là cháu Lý Thị T, sinh ngày 16/01/2020, hiện nay cháu đang ở với anh U cùng ông, bà nội tại thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai. Khi vợ, chồng ly hôn chị Tẩn Tả M để anh được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Lý Thị T, sinh ngày 16/01/2020 cho đến khi

cháu đủ 18 tuổi và chị M có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi cháu T là 2.000.000đ(*Hai triệu đồng)/*tháng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, anh hoàn toàn nhất trí và không có ý kiến gì.

Về tài sản: Bị đơn không đề nghị Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà, phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử giải quyết vụ án dân sự đảm bảo việc giải quyết vụ án dân sự kịp thời, đúng pháp luật, thu thập chứng cứ đúng theo qui định pháp luật. Thư ký phiên toà và những người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Không vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử; Viện kiểm sát nghiên cứu hồ sơ đảm bảo đúng pháp luật.

Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử, căn cứ khoản 1 Điều 28; điển a khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Tẩn Tả M.

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Tẩn Tả M được ly hôn với anh Lý Láo U.

Về con chung: Công nhận sự thoả thuận của chị Tẩn Tả M và anh Lý Láo U như sau: Giao cháu Lý Thị T, sinh ngày 16/01/2020 cho anh Lý Láo U là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Chị Tẩn Tả M có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi cháu Lý Thị Trang là 2.000.000đ(*Hai triệu đồng*)/ tháng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Tuyên miễn tiền án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Ngày 10/5/2024 chị Tẩn Tả M khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Bát Xát giải quyết việc ly hôn và nuôi con với anh Lý Láo U; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xác định mối quan hệ pháp luật, nguyên đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bát Xát giải quyết là *"Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn"* và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Tẩn Tả M và anh Lý Láo U kết hôn ngày 29/3/2022 tại Ủy ban nhân dân xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Hôn nhân giữa nguyên đơn và bị đơn là hợp pháp. Sau khi kết hôn trong cuộc sống vợ,

chồng không có sự hòa hợp, anh U không chăm lo làm ăn xây dựng kinh tế gia đình, thường xuyên rượu chè dẫn đến hai người thường xuyên xảy ra đánh cãi, chửi nhau tình cảm vợ, chồng rạn nứt không có hạnh phúc. Anh, chị đã sống ly thân từ tháng 11 năm 2023 đến nay. Hội đồng xét xử xét thấy: Mâu thuẫn vợ, chồng giữa chị Tẩn Tả M và anh Lý Láo U đã kéo dài, hôn nhân đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Tẩn Tả M. Xử cho chị Tẩn Tả M được ly hôn với anh Lý Láo U là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Nguyên đơn và bị đơn xác nhận có 01 người con chung là cháu Lý Thị Trang, sinh ngày 16/01/2020. Khi vợ, chồng ly hôn chị M và anh U tự thoả thuận: Anh Lý Láo U được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lý Thị T, sinh ngày 16/01/2020 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà Nguyên đơn và bị đơn tự thoả thuận với nhau quyền nuôi con sau khi vợ chồng ly hôn. Xét thấy sự thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không trái với đạo đức, xã hội. Mặt khác, cháu Lý Thị T hiện nay đang ở với anh Lý Láo U từ khi vợ, chồng sống ly thân. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần công nhận sự thoả thuận của các đương sự về quyền nuôi con khi vợ, chồng ly hôn là phù hợp với quy định tại các Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân & gia đình.

[4]Về cấp dưỡng nuôi con: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà chị Tẩn Tả M và anh Lý Láo U tự thoả thuận. Chị Tẩn Tả M có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi cháu Lý Thị T là 2.000.000đ(*Hai triệu đồng*)/tháng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Xét thấy sự thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về án phí: Xét đơn đề nghị xin miễn tiền tạm ứng án phí, án phí của chị Tẩn Tả M và Giấy xác nhận 348/GCN HN-HCN ngày 08/5/2024 của UBND xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xác nhận chị Tẩn Tả M thuộc hộ nghèo tại địa phương năm 2024, nên Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Tẩn Tả M được miễn 300.000đ(*Ba trăm nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là phù hợp với điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Khoản 1 Điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 56; Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thượng vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1.Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Tẩn Tả M.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Tẩn Tả M được ly hôn với anh Lý Láo U. Quan hệ hôn nhân của chị Tẩn Tả M và anh Lý Láo U chấm dứt kể từ ngày bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Công nhận sự thoả thuận của các đương sự như sau:

Giao cháu Lý Thị T, sinh ngày 16/01/2020 cho anh Lý Láo U là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Chị Tẩn Tả M có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi cháu Lý Thị T là 2.000.000đ(*Hai triệu đồng*)/tháng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng nuôi con kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày anh Lý Láo U có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Tẩn Tả M không thi hành khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự

Sau khi ly hôn, chị Tẩn Tả M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.Về án phí: Chị Tẩn Tả M được miễn 300.000đ(*Ba trăm nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo Thông báo số 12/TB-TA ngày 16/5/2024 của Toà án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Hằng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND huyện Bát Xát (2);
- Chi cục THADS huyện Bát Xát (1);
- Các đương sự (2);
- UBND xã Trịnh Tường (1);
(Kết hôn 29/3/2022)
- Lưu Văn phòng (1),
- Lưu hồ sơ vụ án (1);

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thúy Hằng